

Số: **191** /2017/QĐST- HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 153/2017/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Vũ Thị Th**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 08, phường Ph, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Tiến M**, sinh năm 1981

Đăng ký HKTT: Tổ 08, phường Ph, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Tuyên Quang (Địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang).

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Th. và anh Nguyễn Tiến M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là Nguyễn Tiến C, sinh ngày 12/10/2010 cho chị Vũ Thị Th. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn, anh Nguyễn Tiến M. không phải cấp dưỡng nuôi con do hiện tại chị Th. không yêu cầu. Anh M. có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Chị Vũ Thị Th. và anh Nguyễn Tiến M. không có tài sản chung, không vay nợ chung và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết

- *Về án phí:* Chị Vũ Thị Th. tự nguyện nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N^o0003295 ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Trả lại cho chị Vũ Thị Th. số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị Th. đã nộp đủ án phí của vụ án.

Anh Nguyễn Tiến M. không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường Ph;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến